TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 75/2024/QĐST-LĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 12, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 187 và Điều 188 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 22 tháng 7 năm 2024, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2023/TLST-LĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023,

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (*bảy*) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đinh Tiến A, sinh năm 1998

Thường trú: Thôn S, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình.

Địa chỉ liên lạc: Số nhà A, đường số F, khu phố F, phường B, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty Cổ phần C và nhôm kính Anh V

Địa chỉ: Số A, Quốc lộ A, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Mai Đình Chí Q, sinh năm 1976 – Giám đốc Công ty

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Thụy Nhã U, sinh năm 1976 – Chánh văn phòng Công ty (theo văn bản ủy quyền số 09/2024/GUQ-AVA ngày 09/5/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần C và nhôm kính Anh V thừa nhận còn nợ tiền bảo hiểm xã hội của ông Đinh Tiến A từ tháng 7/2022 – tháng 03/2023. Tạm tính đến ngày 17/7/2024 số tiền nợ bảo hiểm xã hội của ông Đinh Tiến A là 40.507.780 (*bốn mươi triệu, năm trăm lẻ bảy nghìn, bảy trăm tám mươi*) đồng, gồm: Tiền chậm đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp là 17.666.180 (*mười bảy triệu, sáu trăm sáu mươi sáu ngàn, một trăm tám mươi*) đồng; Số tiền lãi chậm đóng Bảo hiểm xã hội,

Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp là 22.841.600 (*hai mươi hai triệu, tám trăm bốn mươi mốt nghìn, sáu trăm*) đồng.

Công ty Cổ phần C và nhôm kính Anh V đồng ý đóng số tiền nợ Bảo hiểm xã hội của ông Đinh Tiến A là 40.507.780 (*bốn mươi triệu, năm trăm lẻ bảy nghìn, bảy trăm tám mươi*) đồng, gồm: Tiền chậm đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp là 17.666.180 (*mười bảy triệu, sáu trăm sáu mươi sáu ngàn, một trăm tám mươi*) đồng; Số tiền lãi chậm đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp là 22.841.600 (*hai mươi hai triệu, tám trăm bốn mươi mốt ngàn, sáu trăm*) đồng để chốt và trả sổ Bảo hiểm xã hội cho ông Đinh Tiến A.

Công ty Cổ phần C và nhôm kính Anh V phải tiếp tục chịu lãi suất chậm thanh toán trên số tiền chậm đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội từ ngày 18/7/2024 cho đến khi đóng hết số tiền nợ Bảo hiểm xã hội nêu trên.

Hai bên thoả thuận trước ngày 30/8/2024 Công ty Cổ phần C và nhôm kính Anh V phải thực hiện xong việc đóng số tiền Bảo hiểm xã hội nêu trên cho ông Đinh Tiến A.

Nếu hết ngày 30/8/2024 mà Công ty Cổ phần C và nhôm kính Anh V không thực hiện thực hiện thì ông Đinh Tiến A được quyền làm đơn yêu cầu Chi cục Thi hành án Dân sự thẩm quyền thực hiện theo quyết định công nhận sự thỏa thuận các đương sự của Tòa án Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về án phí:

Án phí lao động sơ thẩm là 607.616 (*sáu trăm lẻ bảy ngàn, sáu trăm mười sáu)* đồng, Công ty Cổ phần C và nhôm kính Anh V phải nộp.

3. "Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Q.12;
- TAND TP.HCM
- Lưu hs, vt.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo